

Số: /2025/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đến năm 2030

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ, hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;

Căn cứ Thông báo số 347/TB-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trần Duy Đông tại Phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh chuyên đề (lần 4) về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 824/TTr-SNNMT ngày 06 tháng 11 năm 2025 (được Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số 1742/BC-STP ngày 29 tháng 10 năm 2025);

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đến năm 2030.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đến năm 2030.

2. Đối tượng áp dụng: Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đến năm 2030

1. Mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đến năm 2030 không vượt quá 1,8 đơn vị vật nuôi (ĐVN)/01 ha đất nông nghiệp.

2. Căn cứ chiến lược phát triển kinh tế xã hội; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương; điều kiện chăn nuôi, công nghệ chăn nuôi và môi trường sinh thái, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ điều chỉnh quy định mật độ chăn nuôi cho phù hợp với thực tiễn sản xuất ở từng giai đoạn cụ thể.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, phổ biến, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện tại các địa phương. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo công tác phát triển chăn nuôi đảm bảo mật độ chăn nuôi theo quy định tại Quyết định này và phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển chăn nuôi của tỉnh.

b) Hướng dẫn thực hiện các quy định về đất đai, môi trường, tài nguyên nước đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch sử dụng đất để tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển chăn nuôi.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh trong trường hợp cần thiết.

2. Các Sở, ngành có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện nội dung liên quan đến hoạt động chăn nuôi thuộc chức năng quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị mình.

3. Ủy ban nhân dân xã, phường

a) Tổ chức phổ biến, tuyên truyền quy định này cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị liên quan, chỉ đạo, định hướng, tổ chức triển khai công tác phát triển chăn nuôi phù hợp với quy hoạch, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của địa phương, đảm bảo đáp ứng các quy định của pháp luật và mật độ chăn nuôi quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này.

4. Tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh

Tổ chức sản xuất chăn nuôi bảo đảm đáp ứng quy định về mật độ chăn nuôi tại Quyết định này và các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 11 năm 2025.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hòa Bình đến hết năm 2030.
3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Hội đồng nhân dân tỉnh, TT HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT - XH tỉnh;
- Chủ tịch; các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Báo và Phát thanh - Truyền hình Phú Thọ;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- UBND các xã, phường;
- Các PCVP;
- Lưu: VT, NN10_(B).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Công Sứ